

### QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 1635/QĐ-TCHQ ngày 16/7/2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định về việc giám sát hải quan tại khu vực cửa khẩu cảng biển

### TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Hải quan năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ công văn số 13224/BTC-TCHQ ngày 01/10/2010 của Bộ Tài chính về việc thực hiện công văn số 9269/BTC-TCHQ ngày 16/7/2010;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan.

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 1635/QĐ-TCHQ ngày 16/7/2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định về việc giám sát hải quan tại khu vực cửa khẩu cảng biển như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung tiết b1, điểm 1.2, khoản 1, Điều 10 như sau:**

**"b) Tại Văn phòng Đội giám sát:**

b1. Tiếp nhận hồ sơ hải quan lô hàng, nhập máy tính các thông tin cần quản lý theo mẫu 01/SGSXK để theo dõi hàng xuất khẩu được đưa vào khu vực cảng; riêng các thông tin về tên tàu/số hiệu chuyển tàu (cột 12), ngày xuất cảnh

(cột 13) thì đề nghị người khai hải quan cung cấp (nếu có); ký tên, đóng dấu công chức vào ô 25 tờ khai hàng hóa xuất khẩu (HQ 2002-XK) và trả ngay tờ khai cho người khai hải quan.”

**2. Sửa đổi, bổ sung tiết a, điểm 2.1, khoản 2, Điều 13 như sau:**

**“2.1. Tại Văn phòng Đội giám sát:**

a) Tiếp nhận hồ sơ hải quan lô hàng nhập khẩu đã hoàn thành thủ tục hải quan, hoặc thủ tục chuyển cảng, chuyển cửa khẩu ... do người khai hải quan xuất trình, công chức Hải quan nhập máy số liệu theo dõi hàng nhập khẩu (theo mẫu 02/SGSNK).

Quá trình nhập máy, cần kiểm tra đối chiếu thông tin về lượng hàng (số lượng kiện, số lượng container, trọng lượng hàng), số hiệu từng container thể hiện trên hồ sơ hải quan với Phiếu giao nhận container/Phiếu giao nhận hàng hoá, hoặc Phiếu xuất kho, bãi do Doanh nghiệp kinh doanh cảng phát hành (sau đây gọi tắt là Phiếu); nếu phù hợp thì ký tên, đóng dấu công chức vào Phiếu này và trả người khai hải quan để xuất trình cho hải quan giám sát công cảng khi mang hàng ra khỏi cảng.”

**3. Sửa đổi, bổ sung tiết a3, điểm 2.2, khoản 2, Điều 13 như sau:**

**“2.2. Giám sát tại công cảng/nơi đưa hàng ra khỏi cảng:**

a) Bố trí công chức hải quan trực tiếp kiểm tra, đối chiếu:

a1. Đối với hàng hoá vận chuyển bằng container: đối chiếu thông tin trên Phiếu đã được Hải quan xác nhận với số lượng container, số hiệu container, số hiệu phương tiện chở hàng;

a2. Đối với hàng rời, hàng lẻ: đối chiếu với thông tin trên Phiếu về tên hàng, số hiệu phương tiện chở hàng;

a3. Nếu phù hợp thì công chức hải quan ghi rõ ngày, giờ hàng ra khỏi công và ký tên, đóng dấu công chức lên Phiếu; trả Phiếu cho người khai hải quan để nộp cho bộ phận bảo vệ cảng lưu, theo dõi.

Trường hợp có nghi ngờ hoặc có thông tin khác như sử dụng hồ sơ giả để đưa hàng ra ngoài cảng thì yêu cầu vận chuyển hàng hoá vào khu vực kiểm tra và báo cáo Lãnh đạo Chi cục Hải quan cảng để xử lý.”

**4. Sửa đổi, bổ sung điểm 2.3, khoản 2, Điều 18 như sau:**

**“2. Đối với container rỗng đưa ra cảng:**

2.1. Doanh nghiệp/Người vận tải xuất trình hồ sơ theo quy định tại Điều 50 Thông tư số 79/2009/TT-BTC kèm Phiếu mượn vỏ container/Phiếu giao container tại Bộ phận văn phòng Đội giám sát;

2.2. Bộ phận văn phòng đội giám sát nhập thông tin cần quản lý vào máy để theo dõi (Mẫu 04/SGSCRNK);

2.3. Khi có thông tin cảnh báo, nghi vấn, bộ phận giám sát công cảng yêu cầu người điều khiển phương tiện mở container rỗng để kiểm tra, nếu phát hiện có hàng thì lập biên bản và xử lý theo quy định.”

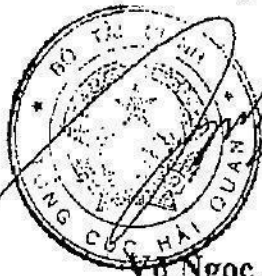
**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/ 12 /2010 và là bộ phận không tách rời của Quyết định số 1635/QĐ-TCHQ ngày 16/7/2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định về việc giám sát hải quan tại khu vực cửa khẩu cảng biển.

**Điều 3:** Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *ph*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 ;
- Bộ Tài chính;
- + Lãnh đạo Bộ (để báo cáo) ;
- + Vụ PC, Vụ CST (để phối hợp) ;
- Cục Hàng hải VN - Bộ GTVT (để phối hợp) ;
- Bộ Tư lệnh Biên phòng, Cục Cảnh sát biển,
- Bộ Tư lệnh Hải quân - Bộ QP (để phối hợp) ;
- Lưu : VT, GSQL (5b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh